

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ MỸ THO
TỈNH TIỀN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 37/2023/DS-ST
Ngày 16 tháng 5 năm 2023
V/v tranh chấp “Hợp đồng
vay tài sản”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ MỸ THO, TỈNH TIỀN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Thúy Hằng.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Ngô Minh Quân.

2. Ông Lê Thanh Bình.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đoàn Thị Diễm Hương - Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Mỹ Tho không tham gia phiên tòa.

Ngày 16 tháng 5 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 45/2023/TLST-DS ngày 16 tháng 02 năm 2023 về tranh chấp “Hợp đồng vay tài sản”.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 39/2023/QĐXXST-DS ngày 10 tháng 4 năm 2023 giữa các đương sự:

* *Nguyên đơn:* Anh Võ Thành Đ, sinh năm: 1981; (có mặt)

Địa chỉ: Ấp B, xã T, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

* *Bị đơn:* Anh Nguyễn Trường T, sinh năm: 1987; (vắng mặt)

Địa chỉ: Tổ T, ấp B, xã A, Tp M, tỉnh Tiền Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* *Tại đơn khởi kiện đề ngày 03/11/2022 và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn anh Võ Thành Đ trình bày:* Vào ngày 30/11/2020 tôi có cho anh Nguyễn Trường T vay số tiền 130.000.000 đồng để anh T làm ăn. Anh T có thỏa thuận trong vòng 01 năm tức ngày 30/12/2021 sẽ trả lại số tiền trên. Sau đó anh T có trả được 50.000.000 đồng, số tiền còn lại 80.000.000 đồng anh T không trả, mặc dù tôi nhiều lần yêu cầu trả tiền nhưng anh T luôn né tránh.

Do đó nay tôi khởi kiện buộc anh T trả tôi số tiền nợ còn lại là 80.000.000 đồng, không yêu cầu tính lãi, trả một lần khi án có hiệu lực pháp luật.

* *Tại bản tự khai đề ngày 15/3/2023 bị đơn anh Nguyễn Trường T trình bày:* Năm 2020 tôi có mượn của anh Đ 130.000.000 đồng, sau đó hốt hụi của gia đình anh Đ đã trả được 50.000.000 đồng. Khi mượn có thỏa thuận tiền lãi hàng tháng là 6%, lúc mượn tiền có nói anh Đ cho hốt hụi để trả, nhưng anh Đ không cho hốt hụi mà neo để thu tiền lãi, nên tôi không có khả năng trả, sau đó anh Đ chửi bới

tùm lùm nên xung quanh không ai cho mượn tiền để trả cho anh Đ. Trong thời gian đó gia đình tôi kêu bán đất, anh Đ cũng chửi bới làm xung quanh ép giá không bán được. Hiện tại tôi không có khả năng trả một lần, xin trả hàng tháng là 500.000 đồng, khi nào có tiền làm được nhiều thì trả bấy nhiêu hoặc bán đất dư trả tiếp.

* Tại phiên tòa, anh Đ vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện. Buộc anh T trả số tiền nợ gốc là 80.000.000 đồng, không yêu cầu tính lãi.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi thẩm tra xem xét các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, nghe lời trình bày và phát biểu tranh luận của đương sự, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về quan hệ pháp luật:* Nguyên đơn anh Võ Thành Đ căn cứ vào giấy vay tiền ngày 30/11/2020 để khởi kiện yêu cầu anh Nguyễn Trường T trả số tiền vay 80.000.000 đồng. Hội đồng xét xử xác định đây là vụ án tranh chấp hợp đồng vay tài sản được quy định tại Điều 463 của Bộ luật dân sự năm 2015 và khoản 3 Điều 26 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[2] *Về thẩm quyền giải quyết vụ án:* Bị đơn anh Nguyễn Trường T cư trú tại tổ T, ấp B, xã A, Tp M, tỉnh Tiền Giang, nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Mỹ Tho theo quy định tại khoản 3 Điều 26, khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[3] *Về thủ tục tố tụng:* Tòa án đã tiến hành tổng đạt quyết định đưa vụ án ra xét xử, quyết định hoãn phiên tòa nhưng anh T vẫn vắng mặt không có lý do. Hội đồng xét xử thấy cần áp dụng khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 xét xử vắng mặt đối với anh T.

[4] *Về yêu cầu của đương sự:* Căn cứ vào biên nhận vay tiền đề ngày 30/11/2020 do anh Đ cung cấp có chữ viết, chữ ký anh T và lời thừa nhận của anh T có đủ cơ sở xác định giữa anh Đ và anh T đã xác lập hợp đồng vay tài sản với số tiền là 130.000.000 đồng. Thời hạn trả tiền vay là ngày 30/12/2021. Trong thời gian vay anh T có trả được 50.000.000 đồng, còn nợ lại 80.000.000 đồng chưa trả nên hai bên phát sinh tranh chấp.

Tại bản tự khai đề ngày 15/3/2023 anh T thừa nhận có vay của anh Đ 130.000.000 đồng, đã trả được 50.000.000 đồng, còn nợ lại 80.000.000 đồng. Việc anh T không thực hiện đúng nghĩa vụ của bên vay tài sản trả đủ tiền khi đến hạn là vi phạm nghĩa vụ trả nợ của bên vay theo quy định tại Điều 466 Bộ luật dân sự. Việc anh T xin trả dần mỗi tháng 500.000 đồng cho đến khi hết nợ. Xét yêu cầu xin trả dần của anh T không được anh Đ chấp nhận do đó Hội đồng xét xử không chấp nhận phương án trả dần như anh T đưa ra.

Do đó, căn cứ vào biên nhận mượn tiền đề ngày 30/11/2020, lời thừa nhận của anh T có đủ cơ sở để chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Đ theo quy định tại các Điều 463, 466, 470 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Đối với việc anh T trình bày khi vay có trả lãi 6%/tháng, tuy nhiên anh T không cung cấp được giấy tờ thể hiện đã trả lãi 6% hàng tháng cho anh Đ, hơn nữa anh Đ cũng không yêu cầu tính lãi nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[5] *Về án phí:* Bị đơn anh T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39; các Điều 147, 266, 273, 280 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều 463, 466, 468, 470 Bộ luật dân sự năm 2015;

Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 và khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Võ Thành Đ.

Buộc anh Nguyễn Trường T có nghĩa vụ trả cho anh Võ Thành Đ số tiền vay là 80.000.000 (*tám mươi triệu*) đồng

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án nếu người có nghĩa vụ thi hành án chậm thi hành án, thì hàng tháng còn phải chịu số tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian và số tiền chậm thi hành án.

2. Về án phí: Anh Nguyễn Trường T phải chịu 4.000.000 (*bốn triệu*) đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn lại cho anh Võ Thành Đ số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 2.000.000 (*hai triệu*) đồng theo biên lai thu tiền số 0021130 ngày 10/11/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện C, tỉnh Tiền Giang.

3. Về quyền kháng cáo: Anh Võ Thành Đ có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh Nguyễn Trường T có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND TP Mỹ Tho;
- CCTHADS H. Châu Thành, T. TG;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Trần Thị Thúy Hằng